

Phật dạy về "sự bố thí"

ISSN: 2734-9195 08:30 22/03/2026

Trong hành trình tu tập thì bố thí được đặt vào như một khía cạnh cần thiết, không phải cho mục đích tầm cầu phước báo, vì như vậy chúng ta đang chuyển cái tham này sang cái tham khác, mà có tham là có khổ.

Phần I. Phẩm Bố thí, Chương VIII - Tám pháp, Tăng Chi Bộ kinh

"(I) Bố Thí (1)

- Nay các Tỷ-kheo, có tám bố thí này. Thế nào là tám?

Vì có người đến, nên bố thí; vì sợ hãi, nên bố thí; vì nghĩ rằng: "Người ấy đã cho ta, nên bố thí; Vì nghĩ rằng: "Người ấy sẽ cho ta, nên bố thí; vì nghĩ rằng: "Bố thí là tốt", nên bố thí, vì nghĩ rằng: "Ta nấu, những người này không nấu. Thật Ta không xứng đáng là người nấu lại không cho người không nấu", nên bố thí; vì nghĩ rằng: "Do ta cho bố thí này, nên tiếng tốt được truyền đi", nên bố thí; vì trang nghiêm tâm, trang bị tâm, nên bố thí.

Nay các Tỷ-kheo, có tám bố thí này.

(II) Bố Thí (2)

Tín, tàm và thiện thí
Những pháp thiện sĩ cầu
Đường này gọi Thiện đạo
Đường này đi Thiên giới

(III) Căn Bản Để Bố Thí

- Nay các Tỷ-kheo, có tám căn bản để bố thí. Thế nào là tám?

Vì lòng dục nên bố thí; vì sân hận nên bố thí; vì ngu si nên bố thí; vì sợ hãi nên bố thí; vì nghĩ rằng: "Trước tổ tiên đã bố thí, trước đã làm. Ta không xứng đáng là người để truyền thống này bị bỏ phế" nên bố thí; vì nghĩ rằng: Sau khi cho bố

thí này, khi thân hoại mạng chung, sẽ được sinh lên thiện thú, Thiên giới, cõi đời này" nên bố thí; vì nghĩ rằng: "Khi ta bố thí này, tâm được tịnh tín, do hân hoan, hỷ được sinh" nên bố thí; để trang nghiêm tâm, trang bị tâm, nên bố thí.

Này các Tỷ-kheo, có tám căn bản để bố thí này.

(IV) Thửa Ruộng

- Này các Tỷ-kheo, hột giống được gieo vào thửa ruộng thành tựu tám chi phần được xem là không quả lớn, không vị ngọt lớn, không phải địa điểm tăng thịnh. Thế nào là thành tựu tám chi phần?

Này các Tỷ-kheo, ở đây thửa ruộng lồi lên lõm xuống, đầy đá và sạn, đất mặn, không có bề sâu, không có chỗ nước chảy ra, không có chỗ nước chảy vào, không có nước chảy, không có bờ đê. Như vậy, này các Tỷ-kheo, hột giống được gieo vào thửa ruộng thành tựu được tám chi phần được xem là không quả lớn, không vị ngọt lớn, không phải địa điểm tăng thịnh. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, bố thí giữa những Sa-môn, Bà-la-môn thành tựu tám chi phần, không có quả lớn, không lợi ích lớn, không có rung cảm lớn. Thế nào là thành tựu tám chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, các Sa-môn, các Bà-la-môn có tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà định. Như vậy, này các Tỷ-kheo, bố thí giữa những Sa-môn, Bà-la-môn thành tựu tám chi phần, không có quả lớn, không lợi ích lớn, không có rung cảm lớn.

Này các Tỷ-kheo, hột giống được gieo vào thửa ruộng thành tựu tám chi phần được xem là có quả lớn, có vị ngọt lớn, là địa điểm tăng thịnh. Thế nào là thành tựu tám chi phần?

Này các Tỷ-kheo, ở đây thửa ruộng không lồi lên lõm xuống, không có đầy đá và sạn, không có đất mặn, có bề sâu, có chỗ nước chảy ra, có chỗ nước chảy vào, có nước chảy, có bờ đê. Như vậy, này các Tỷ-kheo, hột giống được gieo vào thửa ruộng thành tựu tám chi phần được xem là có quả lớn, có vị ngọt lớn, là địa điểm tăng thịnh. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, bố thí giữa những Sa-môn, Bà-la-môn thành tựu tám chi phần, có quả lớn, lợi ích lớn, có rục rở lớn, có rung cảm lớn. Thế nào là thành tựu tám chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, các Sa-môn, các Bà-la-môn có chính kiến, chính tư duy, chính ngữ, chính nghiệp, chính mạng, chính tinh tấn, chính niệm, chính định. Như vậy, này các Tỷ-kheo, bố thí giữa những Sa-môn, Bà-la-môn thành tựu tám chi phần, có quả lớn, lợi ích lớn, có rục rở lớn, có rung cảm lớn."



Ảnh minh họa thiết kế bởi AI - Tạp chí Nghiên cứu Phật học

Phần II. Sự bố thí

1. Bố thí phản chiếu nội tâm

Bố thí không phản ánh giá trị của vật được cho, mà phản ánh trạng thái của tâm đang cho và sự cần thiết, phù hợp với đối tượng được nhận. Kinh phản ánh phần lớn hành vi bố thí trong đời sống thường nhật không xuất phát từ lòng từ thuần tịnh. Con người có thể cho vì áp lực xã hội, vì nể nang, vì sợ bị đánh giá, vì danh tiếng, vì mong được đáp lại, vì tâm cầu một ước nguyện vô hình nào đó. Những động cơ này đều gắn với bản ngã, tức là sự vận hành của cái “tôi muốn”.

Tuy vậy, những động cơ này không làm cho hành vi bố thí trở nên vô nghĩa, nó vẫn có giá trị với xã hội nhưng chúng giới hạn chiều sâu của nó. Đức Phật không hề phản bác động lực bố thí đó, Ngài cũng không phủ nhận giá trị hay tán thán, Ngài nêu lên thực trạng những động cơ tiềm ẩn bên trong của con người khi thực hành bố thí.

2. Sự phân tầng của động cơ bố thí

Nếu xét bố thí như một tiến trình nhận thức, ta sẽ nhận ra một cấu trúc phân tầng rõ rệt của các động cơ theo sự vi tế của tâm ý:

Ở tầng thấp, bố thí gắn với những động lực bản năng và phản ứng: cho vì sợ hãi, cho vì bị thúc ép, cho để tránh mất mát lớn hơn, hoặc cho để đạt được một lợi ích cụ thể. Đây là tầng mà hành vi bố thí vẫn mang tính trao đổi.

Ở tầng trung gian, bố thí gắn với chuẩn mực xã hội và đạo đức: cho vì thấy đó là điều đúng, vì truyền thống gia đình, vì chuẩn mực văn hóa, hoặc vì niềm tin vào kết quả tốt đẹp trong tương lai. Ở đây, hành vi bố thí đã vượt qua động lực bản năng, nhưng vẫn còn mang tính quy chiếu ra bên ngoài.

Chỉ khi bước vào tầng cao, bố thí mới thực sự mang tính nội tại: cho với tâm hoan hỷ, với sự hiểu biết, và với mục đích làm trong sáng chính mình. Lúc này, bố thí không còn là một hành vi “hướng ra”, mà là một hành vi “hướng vào”. Người cho không còn tìm kiếm sự công nhận, không còn đặt điều kiện cho kết quả, mà chỉ đơn giản sử dụng hành vi cho đi như một phương tiện để buông bỏ, để giúp ích, để vì lợi ích chung cho người khác, cho cộng đồng.

Như đã nói ở trên, Phật không bài bác, tán thán về các động cơ vì các tầng này vốn không loại trừ nhau, mà chúng cần nhau như những bậc thang để đi dần cao lên trong tiến trình nhận thức.

3. Ruộng phước

Vai trò của đối tượng thọ nhận cũng cần được nêu lên, điều này tạo nên tính tương hỗ hai chiều. Nếu bố thí chỉ được nhìn như hành vi từ một phía, thì giá trị của nó sẽ bị giảm lược. Việc bố thí là tốt, nhưng nếu đúng đối tượng thì hành vi này sẽ góp phần vào nhân duyên tốt đẹp hơn nữa. Một hạt giống tốt, nếu gieo vào đất xấu, khó có thể sinh trưởng. Tương tự, một hành vi bố thí, đặt vào môi trường không tương ứng, sẽ không phát huy được giá trị trọn vẹn. Cần nhấn mạnh rằng tiêu chuẩn của “ruộng tốt” không nằm ở hình thức bên ngoài, mà nằm ở chất lượng đời sống. Một đối tượng thọ nhận xứng đáng không phải vì danh vị hay vai trò xã hội, mà vì họ đang sống trong một hệ giá trị có đạo đức, một đời sống có định hướng thượng nhân.

Như vậy hành vi bố thí không thể tách rời khỏi trí tuệ. Cho đi không chỉ cần lòng tốt, mà cần cả sự phân định rõ ràng của chính tư duy. Nếu thiếu yếu tố này, bố thí có thể trở thành một hành vi cảm tính, dễ bị dẫn dắt bởi hình thức và định kiến.

4. Tính toàn diện của “pháp tu” bố thí

Trong hành trình tu tập thì bố thí được đặt vào như một khía cạnh cần thiết, không phải cho mục đích tầm cầu phước báo, vì như vậy chúng ta đang chuyển

cái tham này sang cái tham khác, mà có tham là có khổ. Hành vi bố thí đại diện cho sự cảm thông và làm suy yếu bản ngã vào thứ “của ta” chứ không nên để nó gia tăng bản ngã về “phước của ta”.

Mọi sự chấp thủ đều xoay quanh hai trục chính: sở hữu và đồng nhất. Con người không chỉ muốn có, mà còn đồng nhất mình với cái mình có. Tài sản là thứ thấy, nhưng cho đi để mong thêm phước lại là tham cái không thấy.

Giá trị của bố thí chỉ trọn vẹn khi nó được xác lập bởi trí tuệ, đạo đức và trạng thái tâm của người cho, sự phù hợp vật cho với người nhận, đạo đức và trạng thái tâm của người nhận.

Kết luận

Cuối đoạn kinh trên, có chép đoạn kệ như sau:

*Khi ruộng được đầy đủ
Hột giống gieo đầy đủ
Khi mưa xuống đầy đủ
Lúa gặt được đầy đủ
Tai họa không có mặt
Tăng trưởng được đầy đủ
Rộng lớn được đầy đủ
Kết quả được đầy đủ
Cũng vậy, sự bố thí
Giữa những người đủ giới
Và vật liệu bố thí
Cũng được sắm đầy đủ
Đưa đến sự đầy đủ
Vì sở hành đầy đủ
Vậy ai muốn đầy đủ
Phải tự mình đầy đủ
Phục vụ người đủ tuệ
Như vậy thành công đủ
Đầy đủ trí và đức
Với tâm được đầy đủ
Làm nghiệp được đầy đủ
Lợi ích được đầy đủ
Như thật biết cuộc đời
Đạt được kiến đầy đủ
Đường đầy đủ đi đến*

*Tiến đến ý đây đủ
Vất bỏ mọi cấu uế
Đạt Niết-bàn cụ túc
Giải thoát mọi khổ đau
Tức đầy đủ vẹn toàn.*

Tác giả: Cư sĩ Phúc Quang

Tài liệu: Phẩm Bồ thí, Chương VIII - Tám pháp, Tăng Chi Bộ kinh, Dịch giả: HT.
Thích Minh Châu.